TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2024/HSST
Ngày 19/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Văn Phương

Ông Đoàn Văn Hộ

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lục Đức Long – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà*:** Ông Đàm Thế Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm – Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, điểm cầu thành phần – Phòng hỏi cung số 1, Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2024/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C - sinh ngày: 01 tháng 7 năm 1989 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm D, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B - sinh năm 1959 và bà Nông Thị U - sinh năm 1960; có vợ là Nguyễn Thị H - sinh năm 1992 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: 01 tiền án, năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2024 hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Nguyễn Ngô H1 - sinh ngày 13 tháng 3 năm 1983 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam, tôn giáo:

không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Ngô Thị H2, sinh năm 1962; vợ, con chưa có.

Tiền án: 04 tiền án:

- Năm 2008 bị Toà án nhân dân Thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C), tỉnh Cao Bằng xử phạt 42 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Năm 2012 bị Toà án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 năm tù về tội cố ý gây thương tích.

- Năm 2017 bị Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản;

- Năm 2019 bị Toà án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xử phạt 48 tháng tù về tội trộm cắp tài sản;

Tiền sự: không;

Đặc điểm nhân thân:

- Năm 1996 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G.

- Năm 1999 bị Toà án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C), tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Năm 2000 bị Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội trốn khỏi nơi giam.

- Năm 2001 bị Toà án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C), tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Năm 2003 bị Toà án nhân dân thị xã Cao Bằng (thành phố C), tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Năm 2005 bị Toà án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C), tỉnh Cao Băng xử 30 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2024, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 29/3/2024, tổ tuần tra kiểm soát Công an xã H, thành phố C khi đi đến đoạn đường đầu cầu S thuộc xóm Đ, xã H, thành phố C phát hiện Nguyễn Văn C (sinh năm 9, trú tại xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 (*Một*) gói nilon trong suốt, bên trong là lớp giấy viết màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn; 01 (*Một*) điện thoại di động. Nguyễn Văn C khai nhận số chất bột màu trắng bị thu giữ là ma tuý của C vừa mua với Nguyễn Ngô H1 để sử dụng cho bản thân.

Hồi 12 giờ 30 phút tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế-ma túy Công an thành phố C làm nhiệm vụ tại xóm Đ, xã H, thành phố C phát hiện Nguyễn Ngô H1 (sinh năm 1983, trú tại tổ A, phường S, thành phố C) có

biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma tuý nên tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ: 01 (Một) gói nilon trong suốt, bên trong là lớp giấy viết màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột; 01 (*Một*) điện thoại di động và số tiền 130.000đ (*Một trăm ba mươi nghìn đồng*).

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngô H1 có tổng khối lượng là 0,26g (*Không phẩy hai mươi sáu gam*) và khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C có tổng khối lượng là 0,29g (*Không phẩy hai mươi chín gam).*

Bản kết luận giám định số 229/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: 02 (*Hai*) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (*Hai*) phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, *Nguyễn Văn C và Nguyễn Ngô H1 đều khai nhận*: khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/3/2024, C gọi điện thoại cho H1 để hỏi mua ma túy, H1 đồng ý và hẹn gặp C tại khu vực đầu cầu S thuộc xã H, thành phố C để giao dịch mua bán ma túy. H1 mang theo 02 (*Hai*) gói ma túy trong người rồi đi xe bus từ nhà đến đầu cầu S, còn C đi bộ từ nhà đến đầu cầu S gặp H1, C đưa cho H1 số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*), H1 nhận tiền rồi đưa cho C 01 (*Một*) gói ma túy. C nhận lấy gói ma túy rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an xã H phát hiện, bắt quả tang.

Sau khi bán ma túy cho C, H1 ở lại khu vực đầu câu Sông M với mục đích nếu có ai hỏi mua ma túy thì sẽ bán 01 (*Một*) gói ma túy còn lại trên người. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì H1 bị cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Ngô H1 khai: Ngày 26/3/2024, H1 một mình đi xe khách xuống tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Đến khu vực bến xe thành phố V, tỉnh Phú Thọ, H1 gặp một người đàn ông không quen biết, dáng giống người nghiện nên đã hỏi mua ma túy với giá 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*), Người này đồng ý, nhận tiền và đưa cho H1 01 (*Một*) gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa ma túy Heroine. Mua được ma túy, H1 đi tìm chỗ vắng tách một ít ma túy ra để sử dụng rồi bắt xe khách về thành phố C.

Ngoài ra Nguyễn Ngô H1 khai số tiền bị thu giữ là tiền bán ma tuý cho C mà có và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 138/CT-VKSTP ngày 04/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Ngô H1 về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời phát biểu quan điểm về nguyên nhân phạm tội và hướng giải quyết vụ án như sau: Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành xong vì lợi nhuận từ việc mua bán trái phép chất ma túy

và để có ma túy sử dụng, các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm đến chế độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm khắc. Mặt khác các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Văn C đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm", tuy nhiên quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều và 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố Nguyễn Ngô H1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*", xử phạt bị cáo từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", xử phạt bị cáo từ 21 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng là ma túy, tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước điện thoại di động của các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma tuý, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 130.000đ (*Một trăm ba mươi nghìn đồng*) và truy thu số tiền 370.000đ (*Ba trăm bảy mươi nghìn đồng*) do bị cáo bán ma tuý mà có.

Các bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý nên không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Ngô H1 phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: các biên bản bắt người phạm tội quả tang do đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C, Công an xã H, thành phố C lập ngày 29/3/2024 và vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào

khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/3/2024 tại khu vực xóm Đ, xã H, thành phố C, Công an xã H bắt quả tang Nguyễn Văn C đang tàng trữ 0,29g (*Không phẩy hai chín gam*) H3 vừa mua với Nguyễn Ngô H1 để sử dụng cho bản thân. Cũng tại khu vực nêu trên, vào hồi 12 giờ 35 phút Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố C bắt quả tang Nguyễn Ngô H1 đang tàng trữ 0,26g (*Không phẩy hai sáu gam)* Heroine với mục đích bán kiếm lời. Do vậy, Nguyễn Ngô H1 phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,55g (*Không phẩy năm lăm gam*) Heroine.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà N về ma túy. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật và để có ma túy sử dụng nên đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và hành vi của bị cáo Nguyễn Ngô H1 đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", ngoài ra bị cáo Nguyễn Ngô H1 đang có 04 tiền án chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "*tái phạm nguy hiểm*". Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Ngô H1 về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

Nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn C đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Hình phạt chính: Căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy vì là vật bị cấm tàng trữ, lưu hành; tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước điện thoại di động của các bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua bán ma tuý; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 130.000đ (*Một trăm ba mươi nghìn đồng*) và truy thu số tiền 370.000đ (*Ba trăm bảy mươi nghìn đồng*) do bị cáo bán ma tuý mà có.

[7]. Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Nguyễn Ngô H1 khai mua với một người đàn ông không quen biết ở khu vực bến xe khách thành phố V, tỉnh Phú Thọ, quá trình điều tra không xác định được danh tính, nhân thân và địa chỉ của người này, nên xét thấy không đủ căn cứ để kiến nghị mở rộng vụ án.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Ngô H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của các bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

1.1. Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngô H1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", xử phạt Nguyễn Ngô H1 08 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 29/3/2024.

1.2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", xử phạt Nguyễn Văn C 21 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 29/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Số 229/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Nguyễn Văn C, Nguyễn Ngô H1, Tàng trữ, Mua bán trái phép chất ma tuý (kèm theo Kết luận giám định số 229/KL-KTHS ngày 05/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh C); 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt

trước ghi: "Vỏ tang vật sau khi cân. Nguyễn Văn C, sinh năm 1989; HKTT: xóm D, xã V, thành phố C. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bắt ngày 29/3/2024; 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "Vỏ tang vật sau cân Nguyễn Ngô H1, sinh năm 1983; HKTT: tổ A, phường S, thành phố C. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma tuý. Bắt ngày 29/3/2024,

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam: 130.000đ (*Một trăm ba mươi nghìn đồng*). Cơ quan Công an thành phố C đã chuyển số tiền trên vào tài khoản: 3949.0.1035584.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng mở tại kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng theo Uỷ nhiệm chi số 36 ngày 05/9/2024.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 (*Một*) điện thoại di động (loại bàn phím) màu đen, mặt trước có chữ ACE, có số IMEI (theo quyết định chuyển vật chứng): 3590531913293524, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra thực tế được số IMEI trong máy, thu giữ của Nguyễn Văn C; 01 (*Một*) điện thoại di động (màn hình cảm ứng) màu xanh đen, mặt sau có chữ OPPO, số IMEI (theo quyết định chuyển vật chứng): 681025048184118, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra thực tế được số IMEI trong máy, thu giữ của Nguyễn Ngô Hiếu .

Xác nhận các vật chứng nêu trên đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 159 ngày 06/9/2024.

Truy thu số tiền 370.000đ (*Ba trăm bảy mươi nghìn đồng*) đối với Nguyễn Ngô H1 do bị cáo bán ma túy mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Ngô H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hiền